

Số: 970/HD - CĐTKV

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2016

**HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN QUY CHẾ KHEN THƯỞNG
TRONG CÔNG ĐOÀN THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

Căn cứ hướng dẫn số 1217/HD-TLĐ ngày 11 tháng 8 năm 2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn. Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (Công đoàn TKV) hướng dẫn Công đoàn trực thuộc thực hiện quy chế khen thưởng nội dung như sau:

1. Về đối tượng khen thưởng:

Đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế khen thưởng:

1.1. Trong một năm công tác, một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các danh hiệu hoặc hình thức khác nhau, nhưng trong một cấp quyết định khen thưởng khi đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại, (trừ khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn hoặc khen thưởng đột xuất).

1.2. Đối với cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng thời hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu thi đua. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến" để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

1.3. Trường hợp cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét tặng các danh hiệu thi đua trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

1.4. Công đoàn các Tổng công ty, Công ty trực thuộc Công đoàn TKV hàng năm không đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng thường xuyên cho các tập thể, cá nhân thuộc sự quản lý trực tiếp của Công đoàn TKV và ngược lại.

2. Đăng ký thi đua:

Công đoàn cơ sở; Công đoàn Tổng Công ty và các đơn vị trực thuộc Công đoàn TKV gửi bản đăng ký thi đua (mẫu số 06) về trước ngày 01/2 hàng năm.

3. Về xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua:

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại điểm 1, Điều 22 của Quy chế khen thưởng.

Ngoài những sáng kiến (giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác) như quy định tại Điều 22 của quy chế khen thưởng, đối với cơ quan

hành chính, đơn vị sự nghiệp, những đề xuất, sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội không thể lượng hóa cụ thể được giá trị bằng tiền, nhưng được hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học của đơn vị đánh giá cao, Thủ trưởng và Công đoàn đơn vị xác nhận về hiệu quả của đề xuất, sáng kiến đó thì cũng được coi là sáng kiến cấp cơ sở.

4. Về xét tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn:

4.1. Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, Điều 9 của Quy chế khen thưởng (Quyết định số 1564/QĐ-TLĐ ngày 24 tháng 12 năm 2014).

Đối với công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc nhất được Công đoàn TKV lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng cờ thi đua thì không tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị mà chỉ ban hành quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị.

4.2 Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, Điều 9 của Quy chế khen thưởng

Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cở sở dẫn đầu Cụm, Khối thi đua đã được Công đoàn TKV lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua không tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị.

4.3. Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 3, Điều 9 của Quy chế khen thưởng.

Công đoàn TKV đã được Tổng Liên đoàn lựa chọn đề nghị trình Chính phủ tặng Cờ thi đua thì không tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn.

5. Về xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn:

Đối với công nhân, lao động Tổng Liên đoàn khuyến khích các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất và tổ chức các hoạt động tôn vinh công nhân, lao động trang trọng, thiết thực. Tuy nhiên các đơn vị đề nghị vẫn phải đảm bảo các thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 13 Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

6. Về xét tặng Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn:

Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn xét tặng cho các Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thuộc Công đoàn TKV và cá nhân được quy định tại khoản 2, Điều 14 của Quy chế khen thưởng. Không xét tặng Bằng khen chuyên đề cho Công đoàn cơ sở có số lượng dưới 10 đoàn viên.

7. Về xét tặng Bằng Lao động sáng tạo:

Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3, Điều 16 của Quy chế khen thưởng.

7.1. Tại điểm 1, khoản 3, Điều 16 của Quy chế khen thưởng: Cán bộ lãnh đạo, quản lý được hiểu như sau:

- Đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp: Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên;

- Đối với các loại hình doanh nghiệp: Người giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp và tương đương trở lên.

7.2. Đối với những Đề tài khoa học cấp tỉnh, Bộ có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

7.3. Đối với những đề tài khoa học cấp Nhà nước có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp từ 50% trở lên cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

7.4. Đối với các đề xuất, sáng kiến ở các đơn vị không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc cơ quan quản lý khoa học công nghệ của tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các đề xuất, sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng.

8. Hồ sơ đề nghị Tổng liên đoàn khen thưởng:

8.1. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua gồm:

- Tờ trình của BTV Công đoàn cơ sở; Cấp trên cơ sở (mẫu số 01);
- Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban thường vụ Công đoàn cơ sở.
- Danh sách đề nghị khen thưởng (mẫu số 02);
- Tóm tắt thành tích tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua (mẫu số 03);
- Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua có xác nhận của các cấp trình khen thưởng (mẫu số 07).

8.2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen gồm:

- Tờ trình của BTV Công đoàn cơ sở; cấp trên cơ sở (mẫu số 01);
- Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban thường vụ Công đoàn cơ sở; cấp trên cơ sở
- Danh sách đề nghị khen thưởng (mẫu số 02);
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen (mẫu số 03);

- Văn bản công nhận 02 sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc Quyết định công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

8.3. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo gồm:

a. Tờ trình của Ban Thường vụ Công đoàn cơ sở; cấp trên cơ sở (vận dụng mẫu số 01);

b). Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của các cấp trình khen thưởng (mẫu số 04);

c). Tóm tắt các giải pháp, sáng kiến của các cá nhân được đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo (theo mẫu số 05);

d). Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm một trong các loại sau:

- Giấy công nhận sáng kiến hoặc quyết định công nhận sáng kiến của cấp có thẩm quyền;

- Bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ;

- Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, Bộ, ngành Trung ương, Nhà nước kèm theo quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu;

- Văn bản xác nhận hiệu quả kinh tế, xã hội của đơn vị ứng dụng đề tài, sáng kiến.

9. Một số mẫu báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng.

- Mẫu số 07: Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn; Tập thể Lao động xuất sắc; Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác;

- Mẫu số 08: Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua, Bằng khen của Tổng Liên đoàn và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác.

- Mẫu số 09: Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề (cho tập thể, cá nhân).

10. Thời hạn trình hồ sơ khen thưởng.

- Thời hạn trình hồ sơ khen thưởng thực hiện theo Quy định tại Điều 41, Điều 42 của Quy chế khen thưởng;

- Khi các đơn vị gửi hồ sơ về Công đoàn TKV đồng thời gửi bản mềm về Ban Chính sách - Pháp luật theo địa chỉ email: tuanna.cd@vinacomin.vn

- Khi trình hồ sơ khen thưởng cần chú ý: Trong một năm, không trình hai hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một đối tượng, trừ trường hợp khen thưởng đột xuất. Các trường hợp đề nghị tặng thưởng Huân chương có tiêu chuẩn liên quan đến "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", thì sau 5 năm được tặng "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" mới đề nghị tặng Huân chương".

11. Kích cỡ Cờ, Bằng khen được quy định như sau:

11.1. Cờ thi đua:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 85/2004/NĐ-CP ngày 10/9/2014;

- Kích thước Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn (800mm x 600mm); chất liệu: Vải sa tanh hai lớp màu đỏ.

- Kích thước Cờ thi đua Công đoàn TKV (750mm x 550mm); chất liệu: Vải sa tanh hai lớp màu đỏ.

11.2. Bằng khen:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014;

- Kích thước Bằng khen của Tổng Liên đoàn có kích thước (360mm x 237mm).

- Kích thước Bằng khen Công đoàn TKV (330mm x 207mm).

Văn bản hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, Công đoàn các cấp phản ánh kịp thời về Công đoàn TKV qua (Ban Chính sách - Pháp luật) để tổng hợp báo cáo Ban thường vụ xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy TKV; TGD (e-copy, phối hợp);
- Các đơn vị trực thuộc (e-copy, thực hiện);
- Ban TCNS (e-copy);
- Các Ban CĐ TKV (e-copy);
- Lưu VT, CSPL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Xuân